

Số: 10

Ngày 11/3/2024

Bản tin hàng tuần  
ra ngày thứ Hai

# VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

Bản tin Văn bản pháp luật mới số 10 xin giới thiệu với các đơn vị những nội dung đáng chú ý sau:

- Nghị định 21/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Nghị định 23/2024/NĐ-CP quy định việc mở thầu phải được tiến hành công khai và bắt đầu ngay trong thời hạn 02 giờ kể từ thời điểm đóng thầu. Hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây: Có bản gốc hồ sơ dự thầu; có đơn dự thầu hợp lệ, được đại diện hợp pháp của nhà đầu tư ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu.
- Quyết định số 222/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành địa phương ban hành 16 văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.
- Bản tin tuần này thực hiện giải đáp pháp luật xoay quanh 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Xin trân trọng giới thiệu cùng các đơn vị.

# VĂN BẢN CỦA CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

## 1. MIỄN ĐĂNG KÝ PHƯƠNG TIỆN VUI CHƠI DƯỚI NƯỚC KHÔNG CÓ ĐỘNG CƠ, CÓ SỨC CHỜ

Ngày 23/02/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 19/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 48/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước. Cụ thể như sau:

Miễn đăng ký đối với phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước không có động cơ có sức chờ không quá 05 người. Giấy tờ phải nộp thực hiện thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu bao gồm: Đơn đề nghị đăng ký phương tiện; biên lai nộp lệ phí trước bạ (bản chính hoặc bản điện tử hoặc bản sao điện tử) đối với phương tiện thuộc diện phải nộp lệ phí trước bạ.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện: Quản lý việc đăng ký phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước; kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc tổ chức quản lý phương tiện thuộc diện được miễn đăng ký trong phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định này và các quy định khác có liên quan của pháp luật; tổ chức quản lý hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng 2 thuộc phạm vi quản lý; chỉ đạo Sở Giao thông vận tải tổ chức thực hiện quản lý hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước tại vùng 1

trong phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định này và các quy định khác có liên quan của pháp luật.

Theo Nghị định số 48/2019/NĐ-CP, vùng hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước gồm 02 vùng:

Vùng 1: Là vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải;

Vùng 2: Là vùng nước khác không thuộc vùng 1, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/4/2024.

## 2. BỔ SUNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CẢNG HÀNG KHÔNG, SÂN BAY

Ngày 23/02/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 20/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay và Nghị định 64/2022/NĐ-CP ngày 15/9/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay gồm có: Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay; bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định thành lập doanh nghiệp của chủ sở hữu hoặc tổ chức được giao quản lý cảng hàng không, sân bay; bản sao hoặc bản sao điện tử quyết định chủ trương

đầu tư hoặc quyết định đầu tư cảng hàng không, sân bay trong trường hợp xây mới, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cảng hàng không, sân bay; bản sao hoặc bản sao điện tử tài liệu xác nhận kết cấu hạ tầng của cảng hàng không, sân bay đã hoàn thành các thủ tục nghiệm thu theo quy định.

Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cảng vụ hàng không có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, bao gồm các nội dung sau: Cảng hàng không, sân bay được xây dựng phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc đã được phê duyệt; kết cấu hạ tầng của cảng hàng không, sân bay được xây dựng, nghiệm thu kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật theo quy định và năng lực khai thác; phương án xây dựng kết cấu hạ tầng của cảng hàng không, sân bay phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định đối với việc đăng ký tạm thời cảng hàng không, sân bay đang xây dựng và năng lực khai thác.

Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 10/4/2024.

### **3. HỆ SỐ TĂNG THÊM ĐỐI VỚI CÔNG TY NHÀ NƯỚC CÓ LỢI NHUẬN KẾ HOẠCH CAO**

Ngày 23/02/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 21/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày

13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Theo đó, công ty có năng suất lao động không giảm và lợi nhuận kế hoạch cao hơn so với thực hiện của năm trước liền kề thì được áp dụng hệ số tăng thêm như sau:

Nhóm 1, Ngân hàng, tài chính, viễn thông: Dưới 500 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 0,5; từ 500 đến dưới 1.500 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 1,0; từ 1.500 đến dưới 2.000 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 1,5; từ 2.000 đến dưới 3.000 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 2,0; từ 3.000 tỷ đồng trở lên, hệ số tăng thêm là 2,5;

- Nhóm 2, khai thác và chế biến dầu khí, khoáng sản, điện, thương mại, dịch vụ: Dưới 300 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 0,5; từ 300 đến dưới 1.000 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 1,0; từ 1.000 đến dưới 1.500 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 1,5; từ 1.500 đến dưới 2.000 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 2,0; từ 2.000 tỷ đồng trở lên, hệ số tăng thêm là 2,5;

Nhóm 3, tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán, lưu ký chứng khoán và các lĩnh vực còn lại: Dưới 200 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 0,5; từ 200 đến dưới 700 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 1,0; từ 700 đến dưới 1.000 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 1,5; từ 1.000 đến dưới 1.500 tỷ đồng, hệ số tăng thêm là 2,0; từ 1.500 tỷ đồng trở lên, hệ số tăng thêm là 2,5.

Công ty không có lợi nhuận thì mức tiền lương bình quân kế hoạch

phải thấp hơn mức tiền lương cơ bản, nhưng không thấp hơn 50% mức tiền lương cơ bản. Trường hợp lỗ thì mức tiền lương bình quân kế hoạch bằng 50% mức tiền lương cơ bản.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 10/4/2024.

#### **4. QUY ĐỊNH MỚI VỀ QUÂN HIỆU, CẤP HIỆU, PHỤ HIỆU VÀ TRANG PHỤC QUÂN ĐỘI TỪ NGÀY 27/02/2024**

Ngày 27/02/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 22/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định quân hiệu, cấp hiệu, phụ hiệu và trang phục của Quân đội nhân dân Việt Nam và Nghị định số 61/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cảnh sát biển Việt Nam. Sau đây là một số nội dung đáng chú ý của Nghị định này.

Sửa đổi, bổ sung quân hiệu của Quân đội nhân dân Việt Nam, cụ thể: Quân hiệu có 03 loại: Đường kính 41 mm, đường kính 36 mm, đường kính 33 mm. Quân hiệu có đường kính 41 mm và 36 mm đập liền với vành tròn kép màu vàng.

Sửa đổi, bổ sung quy định về trang phục dự lễ của nam/nữ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, học viên là sĩ quan và học viên đào tạo sĩ quan, trong đó đối với lễ phục của nam quy định như sau: Mũ kê pi có đỉnh hình ô van; cúc chốt mũ của cấp tướng, chuẩn đô đốc, phó đô đốc, đô đốc Hải quân đập nổi hình Quốc huy, của cấp tá, cấp úy đập nổi

hình ngôi sao năm cánh; ở giữa thành tròn mũ phía trước có tán ô dê để đeo quân hiệu; phía trước trên lưỡi trai có dây coóc đông, phía dưới lưỡi trai có hình hai bông lúa.

Về màu sắc: Lục quân, đỉnh mũ màu olive sẫm, thành mũ màu đỏ; Bộ đội Biên phòng, đỉnh mũ màu olive sẫm, thành mũ màu xanh lá cây; Phòng không – Không quân, đỉnh mũ màu xanh đậm, thành mũ màu xanh hòa bình; Hải quân, đỉnh mũ màu trắng, thành mũ màu tím than.

Về quần, áo khoác: Áo khoác, kiểu dài tay, ve chữ V; thân trước có 04 túi chìm, nắp túi cài cúc; thân sau có sống sau xẻ dưới; vai áo có dây vai đeo cấp hiệu; phía trên tay áo bên trái gắn lô gô; phía dưới hai bên tay áo có viền bác tay (cấp tướng hình cảnh tùng; cấp tá, cấp úy hình bông lúa); quần, kiểu quần âu dài, có 02 túi chéo, cửa quần mở suốt kéo khóa phéc-mơ-tuya; về màu sắc, Lục quân và Bộ đội Biên phòng màu olive sẫm, Phòng không – Không quân màu xanh đậm; hải quân màu trắng; áo sơ mi mặc trong, kiểu áo bông, dài tay, cổ đứng, màu trắng.

Caravat kiểu thắt sẵn, Lục quân và Bộ đội biên phòng màu olive sẫm, Phòng không – Không quân màu xanh đậm, Hải quân màu tím than; dây lưng, cốt da bằng da; cấp tướng, chuẩn đô đốc, phó đô đốc, đô đốc Hải quân may ộp hai lớp da; cấp tá, cấp úy bằng da một mặt nhẵn; Lục quân và Bộ đội Biên phòng màu nâu, Phòng không – Không quân và Hải quân màu đen. Khóa dây lưng bằng kim loại màu vàng có đập nổi ngôi

sao năm cánh nội tiếp trong vòng tròn.

Giày da: Kiểu mẫu, cấp tướng, chuẩn đô đốc, phó đô đốc, đô đốc Hải quân kiểu giày mũi trơn, cột dây cố định; cấp tá kiểu mũi có vân ngang, cột dây cố định; cấp úy kiểu mũi có vân ngang, buộc dây; màu sắc, Lục quân, Bộ đội Biên phòng, Phòng không – Không quân màu đen, Hải quân màu trắng. Bít tất, kiểu dệt ống, Lục quân và Bộ đội Biên phòng màu olive sẫm, Phòng không – Không quân màu xanh đậm, Hải quân màu trắng.

Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27/02/2024.

## **6. VIỆC MỞ THẦU PHẢI ĐƯỢC BẮT ĐẦU TRONG KÊ TỪ THỜI ĐIỂM ĐÓNG THẦU**

Ngày 27/02/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 23/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực.

Theo đó, việc mở thầu phải được tiến hành công khai và bắt đầu ngay trong thời hạn 02 giờ kể từ thời điểm đóng thầu. Hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây: Có bản gốc hồ sơ dự thầu; có đơn dự thầu hợp lệ, được đại diện hợp pháp của nhà đầu tư ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Đối với nhà đầu tư liên danh, đơn dự thầu phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên được phân công thay mặt liên danh

ký đơn dự thầu theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh; hiệu lực của hồ sơ dự thầu đáp ứng yêu cầu theo quy định trong hồ sơ mời thầu; nhà đầu tư không có tên trong hai hoặc nhiều hồ sơ dự thầu với tư cách là nhà đầu tư độc lập hoặc thành viên trong liên danh...

Hồ sơ dự thầu được đánh giá theo thang điểm 100 hoặc 1.000, bảo đảm tổng tỷ trọng là 100%, trong đó: Điểm năng lực, kinh nghiệm chiếm tỷ trọng từ 20 – 30% tổng số điểm; điểm phương án đầu tư kinh doanh chiếm tỷ trọng từ 20 – 50% tổng số điểm; điểm hiệu quả đầu tư phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương chiếm tỷ trọng từ 30 – 50% tổng số điểm.

Lộ trình áp dụng lựa chọn nhà đầu tư qua mạng: Từ ngày 01/01/2025, thực hiện thủ tục mời quan tâm qua mạng trong nước trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; từ ngày 01/7/2025, thực hiện lựa chọn nhà đầu tư qua mạng đối với dự án đầu tư kinh doanh áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế trong nước theo phương thức một giai đoạn một túi hồ sơ, một giai đoạn hai túi hồ sơ trên Hệ thống.

Đối với dự án đầu tư kinh doanh thuộc trường hợp đấu thầu quốc tế thì không áp dụng lựa chọn nhà đầu tư qua mạng, nhưng phải thực hiện công khai thông tin dự án trên Hệ thống.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 27/02/2024.

## **7. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH HẠ TẦNG PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY**

Ngày 28/02/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định 203/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Cụ thể, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, ban hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho đầu tư, khai thác, bảo trì hệ thống hạ tầng phòng cháy và chữa cháy.

Ưu tiên cân đối ngân sách Nhà nước, bố trí đủ nguồn vốn đầu tư xây

dựng hạ tầng phòng cháy và chữa cháy (mạng lưới trụ sở, doanh trại, công trình; hệ thống thông tin liên lạc) cho lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

Chú trọng tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp đại học, trung học và công nhân lành nghề ngoài ngành Công an phù hợp với chuyên môn cần thiết cho công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; điều chỉnh chỉ tiêu lựa chọn số chiến sĩ nghĩa vụ có nguyện vọng phục vụ chuyên nghiệp trong lực lượng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ phù hợp với nhu cầu hàng năm và từng thời kỳ.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 28/02/2024.

## VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### 8. BAN HÀNH 16 VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT THI HÀNH LUẬT ĐẤT ĐAI

Ngày 05/3/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 222/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

Theo đó, nội dung của Kế hoạch bao gồm: Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai: Văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng bao gồm: Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành 06 Nghị định; ban hành theo thẩm quyền 04 thông tư để quy định chi tiết Luật Đất đai; giao Bộ Tài chính

chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành 02 Nghị định, ban hành theo thẩm quyền 01 thông tư để quy định chi tiết Luật Đất đai; giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành 01 Nghị định để quy định chi tiết Luật Đất đai; cập nhật bổ sung vào dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp nội dung được giao tại Điều 248 Luật Đất đai; giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 Quyết định để quy định chi tiết Luật Đất

đai; giao Bộ Nội vụ ban hành 01 thông tư để quy định chi tiết Luật Đất đai.

Xây dựng nội dung quy định chi tiết Luật Đất đai giao chính quyền địa phương quy định chi tiết: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Đất đai.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai: Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai; tổ chức các hội nghị tuyên truyền, phổ biến và tập huấn thi hành Luật Đất đai; tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật...

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/3/2024.

### **9. TỪ 21/3/2024, MỨC THU LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN CAO NHẤT 100 TRIỆU ĐỒNG**

Ngày 05/02/2024, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 10/2024/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản. Sau đây là một số nội dung đáng chú ý của Thông tư này.

Người nộp lệ phí là tổ chức, cá nhân được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

Người nộp phí là tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trữ lượng báo cáo

thăm dò khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

Tổ chức thu lệ phí là cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

Tổ chức thu phí là cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt trữ lượng báo cáo thăm dò khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

Mức thu phí, lệ phí: Mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản đối với hoạt động thăm dò: Diện tích thăm dò nhỏ hơn 100 hecta (ha), mức thu là 4.000.000 đồng/01 giấy phép; diện tích thăm dò từ 100 ha đến 50.000 ha, mức thu là 10.000.000 đồng/01 giấy phép; diện tích thăm dò trên 50.000 ha, mức thu là 15.000.000 đồng/01 giấy phép; mức thu lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản đối với hoạt động khai thác.

Giấy phép khai thác cát, sỏi lòng suối: Có công suất khai thác dưới 5.000 m<sup>3</sup>/năm: 1.000.000 đồng/giấy phép; có công suất khai thác từ 5.000 m<sup>3</sup> đến 10.000 m<sup>3</sup>/năm: 10.000.000 đồng/giấy phép; có công suất khai thác trên 10.000 m<sup>3</sup>/năm: 15.000.000 đồng/giấy phép. Giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường có diện tích dưới 10 ha và công suất khai thác dưới 100.000 m<sup>3</sup>/năm: 15.000.000 đồng/giấy phép; giấy phép khai thác khoáng sản quý hiếm: 80.000.000 đồng/giấy phép; giấy phép khai thác khoáng sản đặc biệt và độc hại: 100.000.000 đồng/giấy phép

## VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

### 1. ĐỀ XUẤT SẢN PHẨM QUẢNG CÁO CÓ TỪ NGỮ BẰNG TIẾNG VIỆT PHẢI ĐẢM BẢO THỂ HIỆN CHÍNH XÁC NỘI DUNG CẦN TRUYỀN ĐẠT, KHÔNG LÀM PHÁT SINH NHIỀU CÁCH HIỂU

Đây là một trong những nội dung được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề xuất tại dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Quảng cáo.

Người chuyển tải sản phẩm quảng cáo phải chịu trách nhiệm trực tiếp về nội dung quảng cáo liên quan đến tính năng, chất lượng, công dụng, tác dụng của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ. Từ ngữ bằng tiếng Việt trong sản phẩm quảng cáo phải bảo đảm thực hiện chính xác nội dung cần truyền đạt, không làm phát sinh nhiều cách hiểu. Nội dung quảng cáo phải đảm bảo trung thực, chính xác, rõ ràng, không gây hiểu lầm về tính năng, chất lượng, công dụng, tác dụng của sản phẩm, hàng hóa, nội dung. Nội dung quảng cáo cần được phân biệt rõ ràng với nội dung thông tin khác.

Bên cạnh đó, dự thảo cũng quy định quảng cáo trên ấn phẩm báo có diện tích không quá 30% tổng diện tích một ấn phẩm báo, đối với tạp chí thì không quá 40% tổng diện tích trừ báo, tạp chí chuyên quảng cáo. Cơ quan báo chí được phép ra phụ trương quảng cáo và thực hiện các thủ tục về xuất bản phụ trương theo quy định tại Luật Báo chí.

Toàn văn dự thảo đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính

phủ và của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để lấy ý kiến Nhân dân, đồng thời được gửi văn bản về các bộ, ngành, đơn vị có liên quan để lấy ý kiến trước khi hoàn thiện trình Quốc hội xem xét, thông qua.

Dự thảo quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.

### 2. DỰ THẢO QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT KINH DOANH BẤT ĐỘNG SẢN

Bộ Xây dựng đang lấy ý kiến của nhân dân đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản nhằm tạo cơ sở pháp lý cho địa phương cũng như các tổ chức, cá nhân khi thực hiện việc quản lý hoạt động kinh doanh bất động sản.

Theo dự thảo, trước khi thực hiện giao dịch, ký hợp đồng bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai, chủ đầu tư phải có văn bản gửi cơ quan có thẩm quyền quản lý kinh doanh bất động sản cấp tỉnh nơi có nhà ở về việc nhà ở đã có đủ điều kiện được bán, cho thuê mua kèm theo hồ sơ, giấy tờ chứng minh đủ điều kiện theo quy định tại Điều 24 của Luật Kinh doanh bất động sản.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan có thẩm quyền quản lý kinh doanh bất động sản cấp tỉnh phải kiểm tra và có văn bản

thông báo nhà ở đủ điều kiện được bán, cho thuê mua gửi chủ đầu tư. Trường hợp nhà ở hình thành trong tương lai không đủ điều kiện được bán, cho thuê mua thì cơ quan có thẩm quyền quản lý kinh doanh bất động sản cấp tỉnh phải có văn bản thông báo cho chủ đầu tư dự án biết rõ lý do. Trường hợp chủ đầu tư dự án chưa gửi đủ giấy tờ, tài liệu theo quy định thì cơ quan có thẩm quyền quản lý kinh doanh bất động sản cấp tỉnh có văn bản yêu cầu bổ sung giấy tờ, tài liệu theo quy định; thời gian bổ sung giấy tờ, tài liệu không tính vào thời gian giải quyết. Trường hợp chủ đầu tư đã gửi hồ sơ nhưng quá thời hạn quy định tại khoản này mà cơ quan có thẩm quyền quản lý kinh doanh bất động sản cấp tỉnh không có văn bản thông báo và nhà ở đó đã đủ điều kiện được bán, cho thuê mua thì chủ đầu tư được quyền ký hợp đồng bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai nhưng phải chịu trách nhiệm về việc bán, cho thuê mua nhà ở này; cơ quan có thẩm quyền quản lý kinh doanh bất động sản cấp tỉnh phải chịu trách nhiệm về việc thông báo hoặc không có văn bản thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, cho thuê mua sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của chủ đầu tư. Cơ quan có thẩm quyền quản lý kinh doanh bất động sản có trách nhiệm đăng tải thông tin về nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện đưa vào kinh doanh trên cổng thông tin của cơ quan và hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Ngoài ra, dự thảo còn quy định bên chuyển nhượng và bên nhận

chuyển nhượng hợp đồng thống nhất lập văn bản chuyển nhượng hợp đồng theo mẫu quy định. Văn bản chuyển nhượng hợp đồng phải được lập thành 06 bản (02 bản do chủ đầu tư dự án lưu, 01 bản nộp cho cơ quan thuế, 01 bản nộp cho cơ quan nhận hồ sơ cấp Giấy chứng nhận, 01 bản bên chuyển nhượng hợp đồng lưu, 01 bản bên nhận chuyển nhượng hợp đồng lưu); trường hợp phải công chứng văn bản chuyển nhượng hợp đồng thì phải có thêm 01 bản để lưu tại tổ chức hành nghề công chứng. Trường hợp bên chuyển nhượng hợp đồng là doanh nghiệp có ngành nghề kinh doanh bất động sản thì không bắt buộc phải công chứng việc chuyển nhượng, trừ trường hợp các bên có nhu cầu. Một trong các bên nộp hồ sơ đề nghị tổ chức hành nghề công chứng thực hiện chứng nhận văn bản chuyển nhượng hợp đồng.

Hồ sơ đề nghị công chứng bao gồm: các bản chính văn bản chuyển nhượng hợp đồng; bản chính hợp đồng đã ký lần đầu với chủ đầu tư dự án, trường hợp chuyển nhượng một hoặc một số nhà ở, công trình xây dựng trong tổng số nhà ở, công trình xây dựng đã mua, thuê mua theo hợp đồng thì phải nộp bản chính hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng thể hiện nhà ở, công trình xây dựng chuyển nhượng đã ký với chủ đầu tư; giấy tờ chứng minh số tiền bên chuyển nhượng hợp đồng đã nộp cho chủ đầu tư dự án; bản chính hoặc bản sao có chứng thực biên bản bàn giao nhà ở, công trình xây dựng (nếu có) và các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật về công chứng. Sau khi thực hiện công chứng

(trừ trường hợp không phải công chứng), các bên chuyển nhượng hợp đồng có trách nhiệm nộp thuế, phí và lệ phí liên quan đến việc chuyển nhượng hợp đồng theo quy định của pháp luật.

Sau khi thực hiện quy định tại điểm c khoản này, một trong các bên nộp hồ sơ đề nghị chủ đầu tư xác nhận việc chuyển nhượng hợp đồng bao gồm: 06 bản chính văn bản chuyển nhượng hợp đồng kèm theo bản chính hợp đồng; trường hợp chuyển nhượng một hoặc một số nhà ở, công trình xây dựng trong tổng số nhà ở, công trình xây dựng đã mua, thuê mua theo hợp đồng thì phải nộp bản chính hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng có thể hiện nhà ở, công trình xây dựng chuyển nhượng đã ký với chủ đầu tư; giấy tờ chứng minh đã nộp thuế hoặc được miễn thuế theo quy định của pháp luật về thuế. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được các giấy tờ quy định tại điểm d khoản này, chủ đầu tư dự án bất động sản có trách nhiệm xem xét, xác nhận vào văn

bản chuyển nhượng hợp đồng và không được thu bất kỳ khoản kinh phí nào. Sau khi xác nhận vào các văn bản chuyển nhượng hợp đồng, chủ đầu tư giữ lại 02 bản chính văn bản chuyển nhượng hợp đồng và trả lại cho bên nộp giấy tờ 04 văn bản chuyển nhượng hợp đồng kèm theo các giấy tờ đã nhận theo quy định. Kể từ ngày văn bản chuyển nhượng hợp đồng được chủ đầu tư xác nhận, bên nhận chuyển nhượng hợp đồng được tiếp tục thực hiện các quyền, nghĩa vụ của bên mua, bên thuê mua với chủ đầu tư theo hợp đồng đã ký và văn bản chuyển nhượng hợp đồng. Các trường hợp chuyển nhượng hợp đồng từ lần thứ hai trở đi được thực hiện theo thủ tục quy định tại Điều này, bên chuyển nhượng phải nộp đủ hồ sơ của các lần chuyển nhượng trước đó khi làm thủ tục chuyển nhượng. Bên nhận chuyển nhượng hợp đồng cuối cùng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật về đất đai.

## GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

**1. Hỏi:** Xin hỏi, tại thời điểm đóng thầu không có nhà thầu tham dự thầu thì chủ đầu tư xử lý như thế nào?

**Trả lời:** Theo khoản 4 Điều 131 Nghị định 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định trường hợp tại thời điểm đóng thầu không có nhà thầu tham dự thầu thì chủ đầu tư quyết định xử lý theo một trong các cách sau đây:

- Hủy thông báo mời quan tâm, thông báo mời sơ tuyển, thông báo mời thầu để mời thầu lại. Trong trường hợp này, trước khi mời thầu lại, cần rà soát, sửa đổi hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu (nếu cần thiết) để bảo đảm trong hồ sơ không có điều kiện nào nhằm hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng;

- Gia hạn thời điểm đóng thầu tối thiểu là 05 ngày đối với gói thầu đang thực hiện mời quan tâm, mời sơ tuyển, gói thầu xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu không quá 20 tỷ đồng, gói thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 10 tỷ đồng; gia hạn thời điểm đóng thầu tối thiểu là 10 ngày đối với gói thầu khác.

**2. Hỏi:** Nhà thầu đang trong quá trình tham dự thầu mà bị sáp nhập thì nhà thầu sau khi sáp nhập có được tiếp tục tham dự thầu không?

**Trả lời:** Theo khoản 14 Điều 131 Nghị định 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định trường hợp nhà thầu đang trong quá trình tham dự thầu nhưng bị sáp nhập thì nhà thầu sau khi sáp nhập được tiếp tục tham dự thầu và được thừa hưởng năng lực, kinh nghiệm trong đấu thầu của nhà thầu bị sáp nhập.

**3. Hỏi:** Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn được áp dụng trong trường hợp nào?

**Trả lời:** Theo khoản 3 Điều 98 Nghị định 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn được áp dụng trong một hoặc các trường hợp sau đây:

- Gói thầu mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ phi tư vấn có giá trị không quá 300 triệu đồng đối với dự toán mua sắm;

- Gói thầu thuộc dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư công, bao gồm: gói thầu mua sắm hàng hóa,

cung cấp dịch vụ phi tư vấn có giá gói thầu không quá 01 tỷ đồng;

- Gói thầu mua sắm hàng hóa, cung cấp dịch vụ phi tư vấn phải mua của hãng sản xuất cụ thể để bảo đảm tính tương thích về công nghệ, bản quyền với các trang thiết bị, máy móc, phần mềm, dịch vụ sẵn có hoặc do các điều kiện bảo hành của hãng sản xuất mà không thể mua của hãng sản xuất khác và có nhiều nhà thầu có khả năng cung cấp.

**4. Hỏi:** Chào giá trực tuyến là gì?

**Trả lời:** Theo khoản 1 Điều 2 98 Nghị định 24/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chào giá trực tuyến là một quá trình lặp lại nhiều lần việc nhà thầu sử dụng phương tiện điện tử để đưa ra mức giá mới hoặc giá trị mới cho yếu tố ngoài giá có thể định lượng được theo các tiêu chuẩn đánh giá trong hồ sơ mời thầu để làm cơ sở cho việc xếp hạng hoặc xếp hạng lại hồ sơ dự thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia./.